# GIẢI PHÁP TÀI CHÍNH THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU XANH TẠI VIỆT NAM

**NGND.GS.TS. Nguyễn Trọng Cơ* - ThS. Bùi Trà My* - ThS. Lê Chí Hiếu* - Mai Thùy Linh****

***Việt Nam cam kết đạt mức phát thải ròng bằng không (Net Zero) vào năm 2050, đặt các doanh nghiệp vào vị trí trung tâm của công cuộc chuyển đổi sang Kinh tế Xanh. Để hiện thực hóa mục tiêu này, việc huy động và định hướng lại nguồn vốn tài chính là yếu tố then chốt trong đó phát triển thị trường trái phiếu xanh (TPX) đóng vai trò quan trọng. Nghiên cứu này làm rõ cơ sở lý thuyết giải thích cho sự tồn tại và hiệu quả của trái phiếu xanh, thực trạng, các thách thức, triển vọng và xây dựng các giải pháp tài chính cụ thể nhằm kích hoạt dòng vốn đầu tư xanh từ khối doanh nghiệp (DN) thông qua phát hành và phát triển thị trường trái phiếu xanh (TPX) tại Việt Nam.***

• Từ khóa: *giải pháp tài chính, trái phiếu xanh, thị trường, doanh nghiệp.*

*Vietnam has committed to achieving net-zero emissions by 2050, placing businesses at the center of the transition toward a Green Economy. To realize this objective, mobilizing and redirecting financial resources is essential, in which the development of the green bond market plays a pivotal role. This study clarifies the theoretical foundations explaining the existence and effectiveness of green bonds, examines their current status, challenges, and prospects, and proposes specific financial solutions to stimulate green investment flows from enterprises through the issuance and development of the green bond market in Vietnam.*

• Key words: *financial solutions, green bonds, market, enterprises.*

*Ngày nhận bài: 19/11/2025*
*Ngày gửi phản biện: 25/11/2025*
*Ngày duyệt đăng: 19/12/2025*
*DOI: https://doi.org/10.71374/jfarv.v25.i303.01*

## 1. Đặt vấn đề

Trái phiếu Xanh (Green Bonds) là công cụ nợ được phát hành để huy động vốn tài trợ độc quyền cho các dự án xanh, thân thiện với môi trường. Đây là một kênh quan trọng để đa dạng hóa nguồn vốn, giảm sự phụ thuộc vào tín dụng ngân hàng truyền thống, đồng thời khẳng định cam kết phát triển bền vững.

Thị trường TPX tại Việt Nam đang ở giai đoạn tiềm năng lớn nhưng quy mô còn khiêm tốn, với những bước phát triển mang tính bước ngoặt, đặc biệt là từ năm 2024 trở đi. TPX được kỳ vọng là kênh huy động vốn quan trọng để thực hiện cam kết Net Zero (phát thải ròng bằng không) vào năm 2050.

Những vấn đề trên cho thấy việc nghiên cứu các giải pháp tài chính thúc đẩy phát phát triển thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam là vấn đề hết sức cần thiết

## 2. Cơ sở lý thuyết cho việc phát hành trài phiếu xanh

### *2.1. Cơ sở Lý thuyết Tài chính và Kinh tế*

Cơ sở lý thuyết cốt lõi giải thích sự tồn tại và hiệu quả của Trái phiếu Xanh bao gồm:

- *Lý thuyết Tín hiệu (Signaling Theory):* Khi doanh nghiệp phát hành Trái phiếu Xanh (thay vì trái phiếu thông thường), họ đang gửi một "tín hiệu rõ ràng" và có thể kiểm chứng được ra thị trường rằng họ cam kết với tính bền vững và có khả năng quản trị tốt các rủi ro liên quan đến môi trường (ESG - Môi trường, Xã hội và Quản trị). Tín hiệu này giúp giảm sự bất cân xứng thông tin giữa doanh nghiệp (người phát hành) và nhà đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư tổ chức quốc tế có tiêu chí ESG nghiêm ngặt. Việc tuân thủ quy trình phát hành phức tạp và có thẩm định độc lập (SPO) củng cố uy tín và danh tiếng của doanh nghiệp, giúp họ thu hút vốn dễ dàng hơn và có thể đạt được "Greenium" (lợi suất trái phiếu xanh thấp hơn trái phiếu thường do nhu cầu cao).

- *Lý thuyết Quản trị rủi ro và bền vững:* Lý thuyết này cho rằng Việc đầu tư vào các dự án xanh và bền vững được coi là một chiến lược quản trị rủi ro dài hạn. Các dự án không thân thiện với môi trường có thể đối mặt với rủi ro chuyển đổi (Transition Risk) do thay đổi chính sách, thuế carbon, và rủi ro vật lý (Physical Risk) do biến đổi khí hậu. khi đó Trái phiếu xanh giúp doanh nghiệp chuyển hướng vốn sang các tài sản có khả năng chống chịu tốt hơn với các rủi ro này, qua đó tăng giá trị dài hạn của công ty cho

** Học viện Tài chính*
*** Học viện Hậu cần*

cổ đông (Shareholder Value) và các bên liên quan (Stakeholder Theory).

- *Lý thuyết Thất bại Thị trường (Market Failure Theory).* Nội dung cơ bản của lý thuyết này cho thấy: Môi trường được coi là một hàng hóa công (Public Good), và ô nhiễm là một ngoại ứng tiêu cực (Negative Externality). Thị trường vốn truyền thống thường không định giá đầy đủ chi phí xã hội của ô nhiễm, dẫn đến việc đầu tư quá mức vào các ngành "nâu" và đầu tư dưới mức vào các ngành "xanh". Vì vậy, TPX là một công cụ tài chính được thiết kế để nội hóa (internalize) ngoại ứng tích cực (lợi ích môi trường) bằng cách tạo ra một phân khúc thị trường chuyên biệt, nơi nhà đầu tư có thể trực tiếp tài trợ cho các lợi ích xã hội và môi trường mà họ coi trọng.

***2.2. Các Nguyên tắc hành vi và Cơ chế thị trường***

- *Nguyên tắc Lựa chọn có giới hạn (Restricted Choice Principle):* TPX hoạt động dựa trên nguyên tắc "giới hạn lựa chọn sử dụng vốn". Khác với trái phiếu thông thường, nguồn vốn từ TPX bị ràng buộc phải được sử dụng cho các dự án xanh đã được xác định. Điều này đảm bảo tính toàn vẹn (integrity) của sản phẩm tài chính và là động lực cho các nhà đầu tư định hướng vốn, vì họ biết chắc chắn tiền của mình sẽ tạo ra tác động môi trường mong muốn.

- *Phân khúc Thị trường Nhà đầu tư (Investor Segmentation).* Các nghiên cứu lý thuyết cho rằng tồn tại một phân khúc nhà đầu tư (chủ yếu là các quỹ hưu trí, công ty bảo hiểm và quỹ đầu tư ESG) có mệnh lệnh kép (Dual Mandate): tìm kiếm lợi nhuận tài chính và tạo ra tác động xã hội/môi trường. Điều đó cho thấy: TPX được tạo ra để phục vụ chính xác phân khúc này. Nhu cầu mạnh mẽ từ các nhà đầu tư ESG này là lý do tại sao TPX có thể đạt được lợi suất thấp hơn (Greenium) so với trái phiếu thường, do nhu cầu vượt cung.

Tóm lại, cơ sở lý thuyết của TPX khu vực tư nhân là sự kết hợp giữa việc sử dụng tín hiệu minh bạch để xây dựng niềm tin, quản lý rủi ro dài hạn liên quan đến biến đổi khí hậu, và khắc phục sự thất bại của thị trường vốn trong việc định giá các lợi ích môi trường.

**3. Thực trạng thị trường Trái phiếu xanh ở Việt Nam hiện nay**

***3.1. Thực trạng khung khổ pháp lý***

Để thực hiện mục tiêu trong Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, trái phiếu xanh (TPX) là một trong những nguồn lực tài chính quan trọng. Việc phát triển thị trường TPX đã được thể hiện trong nhiều văn bản quan trọng của Chính phủ, Bộ Tài chính. Cụ thể:

Các nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện khung chính sách tài chính nhằm phát triển TPX được thể hiện tại Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 14/8/2017 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Lộ trình phát triển thị trường trái phiếu giai đoạn 2017 - 2020 tầm nhìn đến năm 2030: tập trung vào hoàn thiện khung khổ chính sách về thị trường trái phiếu bằng cách ban hành các cơ chế, chính sách trong đó có phát triển thị trường TPX để tạo điều kiện cho các chủ thể phát hành huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu thực hiện các dự án xanh.

Nhiệm vụ phát triển công cụ tài chính xanh bao gồm TPX tập trung vào đa dạng hóa các sản phẩm, hàng hóa trên thị trường để đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư, phát triển sản phẩm TPX, thị trường TPX để huy động vốn cho các dự án bảo vệ môi trường phục vụ phát triển kinh tế bền vững, thể hiện tại Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 21/3/2022 về phê duyệt Chiến lược tài chính đến năm 2030. Quyết định 1934/QĐ-BTC ngày 15/8/2024 về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030 cũng xác định một trong các nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2022-2025 là hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về phát triển TPX.

Về chính sách ưu đãi hiện nay, việc phát hành TPX sẽ được hưởng các ưu đãi về giá dịch vụ trên TTCK. Theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, khi phát hành TPX, doanh nghiệp được ưu đãi về giá dịch vụ trên thị trường chứng khoán. Theo Thông tư số 101/2021/TT-BTC, chủ thể phát hành và nhà đầu tư TPX theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn được giảm 50% mức giá dịch vụ đăng ký niêm yết và giá dịch vụ giao dịch, giá dịch vụ đăng ký chứng khoán, hủy đăng ký chứng khoán một phần, giá và giá dịch vụ lưu ký chứng khoán.

Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 đã đặt nền tảng pháp lý cơ bản cho TPX, đặc biệt tại Điều 150, quy định TPX là công cụ huy động vốn dành cho các hoạt động bảo vệ môi trường hoặc các dự án mang lại lợi ích môi trường. Quy định này yêu cầu nguồn vốn từ TPX phải được hạch toán, theo dõi chặt chẽ và sử dụng đúng mục đích cho các dự án bảo vệ môi trường. Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết việc phát hành TPX, bao gồm mục đích sử dụng vốn, nguyên tắc quản lý nguồn tiền, chế độ công bố thông tin và báo cáo. Ngoài ra, nghị định này còn đưa ra các chính sách ưu đãi nhằm khuyến khích các chủ thể phát hành và nhà đầu tư TPX. Để tạo tạo cơ chế minh bạch và hiệu quả, Chính phủ ban hành Nghị định số 163/2018/NĐ-CP, 153/2020/NĐ-CP, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP quy định rõ nguyên tắc phát hành, sử dụng vốn và công bố thông tin liên quan đến TPDN xanh

***3.2. Thực trạng quy mô và đặc điểm phát hành***

Quy mô: Giai đoạn 2016-2024, tổng giá trị phát hành trái phiếu xanh, xã hội và bền vững của Việt Nam đã đạt gần 33.5 nghìn tỷ đồng (hơn 1.4 tỷ USD). Tổng giá trị thị trường vốn nợ bền vững, mảng xanh, xã hội và bền vững (GSS, green, social and sustainability) đạt 1,5 tỷ USD trong năm 2021, gần gấp 5 lần mức 0,3 tỷ USD trong năm 2020 và duy trì tăng trưởng ổn định xuyên suốt 3 năm liền. Khối lượng tích lũy của các loại TPX, xã hội, bền vững, và liên kết với tính bền vững (GSS+) năm 2023 là 4,2 nghìn tỷ USD, nửa đầu năm 2024 đạt 5,1 nghìn tỷ USD. Đến cuối năm 2023, thị trường TPX Việt Nam đã đạt 1 tỷ USD lưu hành, tương đương 2% trái phiếu đang lưu hành. Trong giai đoạn 2019-2023, Việt Nam đã phát hành khoảng 1,16 tỷ USD TPX. Việt Nam là thị trường phát hành nợ xanh lớn thứ hai trong ASEAN, đạt 1 tỷ USD (chỉ sau Singapore), trong đó phần lớn trái phiếu và khoản vay xanh đến từ ngành vận tải và năng lượng. Quy mô thị trường trái phiếu xanh năm 2023 là 2.500 tỷ đồng, năm 2024 tăng lên gần 7.000 tỷ đồng (Nguyễn Tùng Anh, Quản lý nghiên cứu tín dụng kiêm Trưởng bộ phận Tài chính bền vững tại FiinRatings cho biết). Dù đã có sự tăng trưởng đáng kể (riêng năm 2024, giá trị phát hành tăng mạnh so với các năm trước), con số này vẫn còn rất nhỏ so với tổng quy mô thị trường trái phiếu Việt Nam và nhu cầu vốn xanh thực tế.

Chủ thể Phát hành: Phần lớn các đợt phát hành TPX lớn vẫn tập trung vào các ngân hàng thương mại (như BIDV, Vietcombank) và các tổ chức phát triển, nhằm huy động vốn để cho vay lại các dự án xanh. Từ năm 2024, thị trường ghi nhận sự tham gia tích cực hơn của các doanh nghiệp phi tài chính, bao gồm lĩnh vực năng lượng tái tạo (như Gia Lai Electricity - GEC), nước sạch (như Nước sạch Hòa Bình Xuân Mai) và thủy sản (như I.D.I). Điều này cho thấy sự đa dạng hóa về nguồn cung đang diễn ra.

Tiêu chuẩn Phát hành: Một điểm tích cực là hầu hết các giao dịch TPX gần đây đều được cấu trúc theo Nguyên tắc Trái phiếu Xanh (GBP) của ICMA và có thẩm định độc lập (SPO) bởi các tổ chức uy tín quốc tế (như Moody's, S&P Global Ratings) hoặc trong nước (như FiinRatings). Điều này giúp tăng tính minh bạch và khả năng thu hút nhà đầu tư quốc tế.

Kỳ hạn: Các đợt phát hành TPX có xu hướng linh hoạt và ưu tiên kỳ hạn dài, dao động từ 2 năm đến 20 năm, phù hợp với đặc thù của các dự án hạ tầng xanh cần thời gian hoàn vốn dài.

### *3.3. Thách thức lớn hiện nay*

Mặc dù có những bước tiến, thị trường TPX Việt Nam vẫn đối mặt với nhiều rào cản cản trở việc mở rộng quy mô.

| Thách Thức | Giải Thích |
|---|---|
| Khung pháp lý chưa hoàn thiện | Việt Nam chưa có Khung Phân loại Xanh (Green Taxonomy) quốc gia chính thức để xác định rõ ràng dự án nào đủ điều kiện là "xanh". Điều này gây khó khăn và rủi ro cho cả bên phát hành và nhà đầu tư trong việc dán nhãn và phân bổ vốn. |
| Chi phí phát hành cao | Chi phí cho việc thuê tổ chức thẩm định độc lập (SPO) và xếp hạng tín nhiệm theo tiêu chuẩn quốc tế là rào cản lớn đối với các Doanh nghiệp Vừa và Nhỏ (DNVVN). |
| Thiếu hụt nguồn cung Dự án Xanh | Số lượng dự án xanh có quy mô lớn, đáp ứng được các tiêu chuẩn quốc tế về môi trường và có khả năng phát hành trái phiếu, còn hạn chế. |
| Năng lực báo cáo và quản trị ESG | Nhiều doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là DNVVN, thiếu kinh nghiệm và năng lực để xây dựng Khung Trái phiếu Xanh, đo lường tác động môi trường và thực hiện báo cáo sau phát hành theo chuẩn mực quốc tế. |
| Hấp dẫn đầu tư | Trong bối cảnh thị trường trái phiếu chung còn nhiều khó khăn, TPX đôi khi chưa đủ ưu đãi (về lãi suất) để thu hút mạnh mẽ các nhà đầu tư so với các loại trái phiếu thông thường khác. |

### *3.4. Triển vọng phát triển*

Thị trường TPX Việt Nam được dự báo sẽ phát triển đáng kể trong thời gian tới nhờ các động lực sau:

Thứ nhất, Cam kết Chính phủ: Mục tiêu Net Zero 2050 và nhu cầu vốn khổng lồ (ước tính hàng trăm tỷ USD) cho chuyển đổi xanh là động lực chính sách mạnh mẽ. Bộ Tài chính đang xây dựng đề án phát hành thí điểm Trái phiếu Chính phủ Xanh.

Thứ hai, hội nhập và hợp tác Quốc tế: Sự tham gia của các tổ chức tài chính quốc tế (WB, ADB, IFC) và các quỹ đầu tư lớn vào các đợt phát hành gần đây đã tạo sức hút và niềm tin cho thị trường.

Thữ ba, Hoàn thiện Khung pháp lý: Dự kiến, khi các quy định về Phân loại Xanh được Chính phủ ban hành, rào cản pháp lý sẽ được gỡ bỏ, thúc đẩy cả số lượng và giá trị phát hành.

## 4. Giải pháp tài chính thúc đẩy phát triển thị trường trái phiếu xanh ở Việt Nam

### *4.1. Hoàn thiện Cơ chế chính sách và giảm chi phí phát hành*

Đây là giải pháp nền tảng nhằm tạo cơ sở pháp lý và giảm rào cản tài chính ban đầu cho các doanh nghiệp phát hành trài phiếu xanh. Để thực hiện cần:

*Thứ nhất,* sớm ban hành Khung phân loại xanh (Green Taxonomy) quốc gia rõ ràng, minh bạch và thống nhất, giúp doanh nghiệp dễ dàng xác định và dán nhãn dự án của mình là "xanh", giảm thời gian và chi phí pháp lý.

*Thứ hai,* Chính phủ hoặc Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) cần thiết lập một quỹ hỗ trợ tài chính để trợ cấp một phần chi phí cho việc thuê các tổ chức độc lập quốc tế thực hiện Thẩm định Độc lập (Second Party Opinion - SPO) và xếp hạng tín nhiệm cho các đợt phát hành TPX đầu tiên của doanh nghiệp tư nhân. Việc này đặc biệt quan trọng với các doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN).

*Thứ ba,* xây dựng khung hướng dẫn về mức phí dịch vụ cho các tổ chức thẩm định trong nước, khuyến khích sự cạnh tranh để giảm giá thành dịch vụ.

*Thứ tư,* thí điểm Trái phiếu Chính phủ Xanh: Chính

phủ cần đẩy nhanh việc phát hành thí điểm TPX chính phủ để tạo ra chuẩn mực tham chiếu về định giá, kỳ hạn và quy trình cho thị trường tư nhân noi theo.

***4.2. Kích hoạt Nhu cầu Đầu tư (Tác động đến Cầu)***

Để đảm bảo thanh khoản và định giá ưu đãi («Greenium») cho TPX, cần thu hút mạnh mẽ các nhà đầu tư tổ chức. Muốn vậy, cần:

*Thứ nhất,* có chính sách khuyến khích Nhà đầu tư lớn thông qua việc quy định Tỷ lệ danh mục đầu tư bắt buộc thông qua nghiên cứu, xem xét ban hành quy định yêu cầu trợ cấp/khuyến khích các quỹ hưu trí, quỹ bảo hiểm và các công ty quản lý quỹ dành một tỷ lệ nhất định (ví dụ: 1-5%) trong danh mục đầu tư cho các tài sản bền vững, bao gồm TPX. Đồng thời áp dụng ưu đãi thuế thu nhập đối với lợi tức thu được từ việc đầu tư vào TPX, khuyến khích cả nhà đầu tư cá nhân và tổ chức tham gia.

*Thứ hai,* phát triển Quỹ đầu tư xanh tập trung thông qua việc thành lập quỹ đầu tư chuyên biệt (có sự tham gia của vốn nhà nước và vốn ODA/quốc tế) để mua lại và tổng hợp các đợt TPX có quy mô nhỏ từ nhiều DNVVN (Quỹ Hỗ trợ TPX (Green Bond Fund of Funds chẳng hạn). Sau đó, quỹ này phát hành các chứng chỉ quỹ lớn hơn, hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư quốc tế. Điều này giải quyết vấn đề tính thanh khoản và quy mô của dự án.

***4.3. Đổi mới sản phẩm Tài chính và Tăng cường năng lực (Tác động đến cung)***

- Đa dạng hóa Sản phẩm Trái phiếu: Phát hành Trái phiếu Chuyển đổi (Transition Bonds): Khuyến khích các doanh nghiệp trong các ngành thâm dụng carbon (như xi măng, thép, nhiệt điện than) phát hành Trái phiếu Chuyển đổi. Nguồn vốn được sử dụng để tài trợ cho quá trình chuyển đổi sang công nghệ sạch, giúp mở rộng phạm vi của thị trường vốn xanh.

- Khuyến khích phát hành Trái phiếu liên kết bền vững (Sustainability-Linked Bonds - SLBs), trong đó lãi suất trái phiếu được gắn với việc doanh nghiệp đạt được các Mục tiêu Hiệu suất Bền vững (Sustainability Performance Targets - SPTs). Cơ chế này tạo động lực cho doanh nghiệp cải thiện hiệu suất ESG tổng thể.

- Nâng cao Năng lực Doanh nghiệp: Nâng cao năng lực doanh nghiệp có thể xem là yếu tố then chốt để thúc đẩy thị trường Trái phiếu Xanh, vì nó giải quyết trực tiếp rào cản về chi phí tuân thủ, minh bạch và quản trị mà các DN tư nhân, đặc biệt là DNVVN, đang gặp phải. Nâng cao năng lực doanh nghiệp là Nâng cao năng lực xây dựng xây dựng hồ sơ phát hành đáp ứng chuẩn mực quốc tế thông qua tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo chuyên biệt về Nguyên tắc Trái phiếu Xanh (GBP) của ICMA và Khung Phân loại Xanh (Green Taxonomy) quốc gia khi được ban hành. Đồng thời Tăng cường năng lực Công bố thông tin thông qua hỗ trợ DN xây dựng Báo cáo Bền vững tích hợp với Báo cáo Thường niên, tập trung vào các yếu tố ESG (Môi trường, Xã hội, Quản trị). Năng lực báo cáo minh bạch là điều kiện tiên quyết để thu hút các nhà đầu tư tổ chức quốc tế có trách nhiệm.

Nâng cao năng lực doanh nghiệp còn là nâng cao Năng lực quản trị rủi ro Môi trường & Xã hội (ESMS) thông qua đào tạo DN về cách nhận diện, đánh giá và quản lý rủi ro môi trường, xã hội (ví dụ: tác động đến cộng đồng địa phương, quản lý chất thải) trong suốt vòng đời dự án.

Không chỉ vậy, Nâng cao năng lực doanh nghiệp còn là Tăng cường Quản trị Công ty (Corporate Governance) bởi TPX đòi hỏi sự cam kết từ cấp cao nhất của DN. Cần đào tạo về cách tích hợp các mục tiêu bền vững vào chiến lược kinh doanh và cấu trúc quản trị, đảm bảo tính trách nhiệm giải trình (Accountability) và minh bạch trong việc ra quyết định tài chính xanh.

Việc nâng cao năng lực sẽ giúp khu vực tư nhân không chỉ "biết làm" TPX mà còn "làm đúng chuẩn", từ đó biến TPX thành một kênh huy động vốn bền vững và hiệu quả.

**5. Kết luận:** Thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam những năm gần đây đã đạt được những kết quả tích cực, tuy nhiên nhiều thách thức còn hiện hữu. Để thị trường trái phiếu xanh thực sự trở thành kênh huy động vốn hiệu quả, Việt Nam cần sớm ban hành bộ tiêu chuẩn được sử dụng bởi các nhà đầu tư, tổ chức tài chính và doanh nghiệp để đánh giá tính "xanh" của các dự án và tài sản (Green Taxonomy), đồng thời có các chính sách hỗ trợ tài chính để đảm bảo tính thanh khoản và định giá ưu đãi thu hút nhà đầu tư tổ chức, đa dạng sản phẩm trái phiếu và nang cao năng lực của các doanh nghiệp

**Tài liệu tham khảo:**

*Bộ Tài chính (2021). Thông tư số 101/2021/TT-BTC ngày 17/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở Giao dịch chứng khoán và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.*

*Chi, V. M., & Gấm, N. H. (2023). Kinh nghiệm phát triển thị trường trái phiếu xanh và một số đề xuất đối với Việt Nam. https://tapchinganhang.gov.vn*

*Development of Green Bonds in Asia: Climate Contributions and Stakeholder Dynamics (2021). Heinrich Böll Stiftung Hong Kong.*

*Duong, H. M. (2023). Vietnam needs a green bond legal framework. East Asia Forum.*

*Đào, N. N. (2024). Thực thi pháp luật bảo vệ môi trường về trái phiếu xanh, 29, trang 64-73.*

*Filkova, M., Frandon-Martinez, C., Meng, A., & Rado, G. (2018). The green bond market in Europe. The Climate Bonds Initiative.*

*Hoa, P. (2024). Vẫn còn nhiều "điểm nghẽn" cần được tháo gỡ trong phát hành trái phiếu xanh. https://vneconomy.vn*

*Huệ, N. M. (2024). Thực trạng và một số giải pháp thúc đẩy phát triển trái phiếu xanh tại Việt Nam trong thời gian tới. https://dangcongsan.vn*

*Nguyễn Thanh Nga (2024), Thị trường trái phiếu xanh ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp phát triển" Tạp chí tài chính kỳ 1 tháng12/2024*

Mộc Lan (2025), Yếu tố nào cho thị trường trái phiếu xanh phát triển - Công thông tin điện tử của Bộ Tài chính ngày 26/6/2025

*Mạnh, L. V., Linh, P. M., & Bình, T. Đ. (2023). Khung pháp lý cho thị trường tín dụng xanh, trái phiếu xanh trong pháp luật bảo vệ môi trường ở Việt Nam.*

*Miguel Almeida, C. X. (2023). ASEAN Sustainable Finance State of the Market 2022. Climate Bonds Initiative.*

*Nakajima, E., & Jain, S. (2024). Asia-Pacific Sustainable Bonds to Step up growth in 2024. S&P Gloabl Ratings.*

*Rosembuj, F., & Bottio, S. (2016). Mobilizing private climate finance - Green*